

Bản án số: 22 /2018/HS-ST

Ngày: 20 - 3 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lại Anh Văn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Văn Ngạn
2. Ông Hoàng Hồng Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Hà, thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Xoa, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2018/TLST – HS ngày 25 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2018/QĐXXST – HS ngày 07 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Đặng Đình N, sinh năm 1969 tại xã MD, huyện MH, tỉnh HY. Nơi ĐKHKTT: thôn LX, xã LD, huyện CG, tỉnh HD. Chỗ ở: không ổn định; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch Việt Nam; con ông Đặng Đình T (đã chết), con bà Lê Thị Th (đã chết); có vợ và 02 con; con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1995. Tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 07/9/2015 bị phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hải Dương ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc. Ngày 07/9/2015 bị phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hải Dương ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 15/12/2016 bị phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hải Dương ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Mua dâm. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/12/2017 đến ngày 26/12/2017 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương đến nay. Có mặt.

Người làm chứng:

- Trịnh Đình C, sinh năm 1964

Địa chỉ: thôn LX, xã CP, huyện CG, tỉnh HD. Vắng mặt.

- Nguyễn Viết B, sinh năm 1958

Địa chỉ: thôn LX, xã CP, huyện CG, tỉnh HD. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có ý định mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời nên tối ngày 23/12/2017 N điều khiển xe mô tô Honda Dream BKS 34M1 - 0843 đến khu vực cầu Sắt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương mua của một người đàn ông 03 túi ma túy đá với số tiền 2.000.000 đồng rồi cất giấu trong người. Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/12/2017 N nhận được cuộc điện thoại của một người đàn ông gọi vào điện thoại di động của N hỏi mua ma túy, N đồng ý và hẹn giao ma túy tại ngã tư Mao Điền thuộc địa phận xã Cẩm Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Đến khoảng 16 giờ ngày 25/12/2017 tại thôn Lê Xá, xã Cẩm Phúc, huyện Cẩm Giàng, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Cẩm Giàng phát hiện, bắt quả tang thu giữ trong tay trái của Đặng Đình N 02 túi nilon màu trắng, kích thước 3,5x5cm và 2x2cm bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, thu giữ trong nắm tay bên trái xe mô tô Honda Dream, BKS 34M1 - 0843 01 túi giấy màu vàng, kích thước 17,5x11cm chứa tinh thể rắn màu trắng. N khai đây là ma túy đá tổng hợp cất giấu với mục đích bán cho người đàn ông đã gọi điện hỏi mua ma túy của N, với số tiền 3.000.000 đồng.

Kết luận giám định số 79/KLGD - PC54 ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất tinh thể màu trắng niêm phong trong phong bì dán kín ký hiệu M1 gửi đến giám định có tổng trọng lượng là 5,414 g là loại Methamphetamine. Chất tinh thể màu trắng niêm phong trong phong bì dán kín ký hiệu M2 gửi đến giám định có trọng lượng là 6,235g là loại Methamphetamine. Hoàn trả đối tượng giám định gồm 5,259 gam + 6,036 gam Methamphetamine

Tại bản Cáo trạng số 12/CT - VKS ngày 24 tháng 01 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Đặng Đình N về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Đặng Đình N phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo N từ 03 năm 09 tháng đến 04 năm 03 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 25/12/2017.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy mẫu vật Methamphetamine hoàn lại sau giám định.

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu đen đã cũ cùng 01 thẻ sim Viettel có số thuê bao 0963.654.469.

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Honda loại Dream màu nâu có số khung HAF 100-0000426, số máy HA100SE/0000426.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 biển số xe mô tô mang ký hiệu 34M1 - 0843.

Ngoài ra vị đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để sớm trở về hòa nhập với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Vào hồi 16 giờ ngày 25/12/2017 tại thôn Lê Xá, xã Cẩm Phúc, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Đặng Đình N có hành vi cất giấu trái phép trong tay trái và trong tay nắm bên trái xe mô tô Honda nhãn hiệu Dream, đeo BKS 34M1 - 0843 do N đang điều khiển 11,649 gam Methamphetamine với mục đích bán cho người khác thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Cẩm Giàng phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tác hại của ma túy và việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì háo lợi, muốn có tiền một cách nhanh chóng, lại mất ít thời gian, công sức nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Với những nhận định trên, Hội đồng xét xử kết luận: hành vi của bị cáo Đặng Đình N đã đủ yếu tố cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo gây dư luận xấu trong nhân dân, làm mất trật tự trị

an trên địa bàn, đồng thời thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Hội đồng xét xử cần áp dụng một hình phạt tương xứng tính chất và mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung có hiệu quả.

[6] Khi xem xét, quyết định hình phạt, HĐXX thấy:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần vi phạm pháp luật, bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, cụ thể: Ngày 07/9/2015 bị phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hải Dương ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc và hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 15/12/2016 bị phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hải Dương ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Mua dâm.

Tiền án, tiền sự: không.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

[7] Như vậy, tuy bị cáo không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng là người có nhân thân xấu, nay phạm vào tội nghiêm trọng với lỗi cố ý. Đồng thời để góp phần đấu tranh đẩy lùi các loại tội phạm về ma túy ra khỏi đời sống xã hội, HĐXX xét xử cần áp dụng một hình phạt nghiêm, bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và điều kiện hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp ổn định, hiện đang bị tạm giam, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng của vụ án:

Đối với mẫu vật Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cầm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda loại Dream màu nâu có số khung HAF 100-0000426, số máy HA100SE/0000426 là phương tiện bị cáo sử dụng đi mua ma túy và đi bán ma túy. Bị cáo khai mua chiếc xe này với số tiền 1,2 triệu đồng của một người đàn ông không biết tên, tuổi địa chỉ cách ngày xảy ra vi phạm khoảng 01 tháng. Vợ chồng bị cáo đã sống ly thân nhiều năm, không có liên quan về kinh tế. Bị cáo xác định đây là tài sản riêng của bị cáo. Chị Phạm Thị Hiền, vợ bị cáo xác định vợ chồng đã ly thân nhiều năm, không có liên quan gì đến kinh tế. Chiếc xe máy trên là tài sản riêng của bị cáo, chị không có yêu cầu gì về chiếc xe này.

Quá trình điều tra xác minh chiếc xe máy trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

Do vậy, HĐXX xác định chiếc xe máy nhãn hiệu Honda loại Dream màu nâu có số khung HAF 100-0000426, số máy HA100SE/0000426 là tài sản riêng của bị cáo và là vật chứng của vụ án, cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

Đối với BKS mô tô mang ký hiệu 34M1 - 0843: không phải là biển số thật của xe mô tô nêu trên, xét không có giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại Nokia 215 kèm theo sim là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc trao đổi về việc mua bán ma túy. Đây là vật chứng của vụ án, cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

[10] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[11] Các vấn đề khác:

- Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo vào tối ngày 23/12/2017 theo lời khai của bị cáo: Quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ của đối tượng đó nên HĐXX không có căn cứ xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông hỏi mua ma túy của bị cáo qua điện thoại di động theo lời khai của bị cáo, hiện không xác định được là ai, ở đâu nên không có căn cứ để xem xét, xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Đình N phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Đặng Đình N 45 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 25/12/2017.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu cho tiêu hủy 11,295 gam Methamphetamine (trong phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 79/KLGD - PC54 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương).

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Honda loại Dream có số khung HAF 100-0000426, số máy HA100SE/0000426.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà Nước: 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu đen đã cũ, kèm theo thẻ Sim.

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 Biển kiểm soát xe mô tô, mang ký hiệu 34M1 - 0843.

Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân

sự huyện Cẩm Giàng theo *Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản* ngày 29/01/2018 giữa Công an huyện Cẩm Giàng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2016 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đặng Đình N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- Công an huyện Cẩm Giàng;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng;
- Trại tạm giam Kim Chi - HD
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lại Anh Vân